

Số: 2425 /SVHTTDL-VH

Đồng Nai, ngày 07 tháng 10 năm 2019

V/v hướng dẫn thực hiện Nghị định
số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019
của Chính phủ

Kính gửi:

- UBND các huyện và thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa,
- Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 8783/UBND-KGVX ngày 31/7/2019 về thực hiện Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường (đính kèm).

Trong thời gian chờ Thông tư hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng nội dung hướng dẫn thực hiện Nghị định như sau:

1. Thẩm quyền cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke hoặc dịch vụ vũ trường

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có thẩm quyền cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cho các doanh nghiệp hoặc dịch vụ vũ trường trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi là Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh).

b) Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa có thẩm quyền cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cho các hộ kinh doanh theo quy định.

2. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh

- Đơn đề nghị cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh (theo mẫu số 01 tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 54/2019/NĐ-CP);

- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự.

3. Quy trình cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh và Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke

a) Quy trình cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh

Bước 1: Doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh gửi trực tiếp, qua bưu điện hoặc trực tuyến 01 bộ hồ sơ đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện. Hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh (theo mẫu số 01 tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 54/2019/NĐ-CP);

- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự (Theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ).

Bước 2: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện thẩm định hồ sơ, thẩm định thực tế các điều kiện quy định tại Nghị định này và lập biên bản (trong thời hạn 05 ngày làm việc).

Bước 3: Cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh cho doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh (theo mẫu số 02 tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 54/2019/NĐ-CP). Trường hợp không cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Quy trình cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh

- Trường hợp thay đổi về địa điểm kinh doanh phải thực hiện thủ tục cấp mới Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke theo quy định.

- Doanh nghiệp đề nghị điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke trong các trường hợp dưới đây:

- + Thay đổi về số lượng phòng.
- + Thay đổi về chủ sở hữu.

Bước 1: Doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện hoặc trực tuyến 01 bộ hồ sơ đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện. Hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019).

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh: Nộp bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); nộp bản sao có chứng thực (trường hợp nộp hồ sơ qua bưu điện hoặc trực tuyến).

- Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke đã được cấp: Nộp bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); nộp bản sao có chứng thực (trường hợp nộp hồ sơ qua bưu điện hoặc trực tuyến).

Bước 2: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện thẩm định hồ sơ, thẩm định thực tế các nội dung thay đổi và lập biên bản (trong thời hạn 04 ngày làm việc).

Bước 3: Cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh đã được điều chỉnh cho doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh (theo mẫu số 04 tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 54/2019/NĐ-CP). Trường hợp không cấp Giấy phép điều chỉnh phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

4. Quy trình cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh và Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường

a) Quy trình cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh

Bước 1: Doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện hoặc trực tuyến 01 bộ hồ sơ đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh (theo mẫu số 01 tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 54/2019/NĐ-CP);

- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự (Theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ).

Bước 2: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định hồ sơ, thẩm định thực tế các điều kiện quy định tại Nghị định này và lập biên bản (trong thời hạn 05 ngày làm việc).

Bước 3: Cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh cho doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh (theo mẫu số 02 tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 54/2019/NĐ-CP). Trường hợp không cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Quy trình cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh

- Trường hợp thay đổi về địa điểm kinh doanh phải thực hiện thủ tục cấp mới Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường theo quy định.

- Doanh nghiệp đề nghị điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường trong các trường hợp dưới đây:

+ Thay đổi về số lượng phòng.

+ Thay đổi về chủ sở hữu.

Bước 1: Doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện hoặc trực tuyến 01 bộ hồ sơ đến bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường (Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019).

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh: Nộp bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); nộp bản sao có chứng thực (trường hợp nộp hồ sơ qua bưu điện hoặc trực tuyến).

- Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường đã được cấp: Nộp bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); nộp bản sao có chứng thực (trường hợp nộp hồ sơ qua bưu điện hoặc trực tuyến).

Bước 2: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định hồ sơ, thẩm định thực tế các nội dung thay đổi và lập biên bản (trong thời hạn 04 ngày làm việc).

Bước 3: Cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh đã được điều chỉnh cho doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh (theo mẫu số 04 tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 54/2019/NĐ-CP). Trường hợp không cấp Giấy phép điều chỉnh phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

5. Ban hành và lưu Giấy phép

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện gửi và lưu Giấy phép như sau:

- 02 bản lưu tại cơ quan cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh.
- 01 bản gửi doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh được cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh.
- 01 bản gửi cơ quan công an cấp huyện nơi thực hiện kinh doanh.
- 01 bản gửi Phòng Đăng ký kinh doanh hoặc Phòng Kế hoạch - Tài chính cấp huyện nơi cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh.

6. Cấp bản sao Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh từ sổ gốc

Trường hợp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh bị mất, hỏng hoặc rách, doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh đề nghị cơ quan cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh cấp bản sao giấy phép từ sổ gốc.

Việc cấp bản sao từ sổ gốc thực hiện theo các quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao, bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.

7. Yêu cầu tạm dừng kinh doanh để khắc phục vi phạm

a) Cơ quan cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh yêu cầu tạm dừng kinh doanh bằng văn bản khi doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc một trong các trường hợp sau:

- Vi phạm các điều kiện kinh doanh quy định tại Điều 4 và Điều 5 của Nghị định này nhưng chưa gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe hoặc tài sản;

- Vi phạm lần thứ hai về trách nhiệm khi hoạt động kinh doanh quy định tại các điều 6, 7 và 8 Nghị định này.

b) Văn bản yêu cầu tạm dừng kinh doanh phải nêu rõ hành vi vi phạm, thời điểm và thời hạn tạm dừng. Việc xác định thời hạn tạm dừng căn cứ vào mức độ vi phạm, thời hạn khắc phục do cơ quan cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh quyết định. Thời hạn tạm dừng không quá 03 tháng.

c) Doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh phải dừng kinh doanh theo yêu cầu và khắc phục vi phạm.

8. Thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh

a) Cơ quan cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh ban hành Quyết định thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh khi doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc một trong các trường hợp sau:

- Giả mạo hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh;

- Vi phạm điều kiện kinh doanh gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe hoặc tài sản;

- Không tạm dừng kinh doanh theo yêu cầu của cơ quan cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh;

- Hết thời hạn tạm dừng kinh doanh theo yêu cầu của cơ quan cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh mà không khắc phục hoặc khắc phục không đầy đủ các vi phạm;

- Trong thời hạn 02 năm, kể từ ngày kết thúc thời hạn tạm dừng kinh doanh theo yêu cầu của cơ quan cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh, mà tái phạm các hành vi vi phạm đã nêu tại văn bản yêu cầu tạm dừng kinh doanh;

- Doanh nghiệp, hộ kinh doanh khi tự chấm dứt kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường có trách nhiệm gửi văn bản thông báo chấm dứt hoạt

động kinh doanh (theo Mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này) và Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh đã cấp cho cơ quan cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh. Trường hợp doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh không thông báo, sau thời gian 12 tháng liên tục không hoạt động, cơ quan cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh thực hiện thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 16 Nghị định này;

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh, doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh phải nộp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh đã cấp cho cơ quan ban hành Quyết định thu hồi.

c) Cơ quan ban hành Quyết định thu hồi phải đăng tải thông tin về việc thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh trên trang Thông tin điện tử của cơ quan.

9. Tổ chức thực hiện

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.

- Tiếp tục thực hiện theo Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 05/3/2018 của UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý hoạt động karaoke, vũ trường và các cơ sở kinh doanh nhà hàng ăn uống, giải khát trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện công tác thống kê, báo cáo tình hình kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường tại địa phương và gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo định kỳ (qua phòng Quản lý Văn hóa, Thể thao và Du lịch, email: lananh91svhttdl@gmail.com, ĐT: 3.946.042; theo quý trước các ngày 30/3, 30/6, 30/9 và báo cáo năm trước ngày 20/12 hàng năm).

b) Phòng Quản lý Văn hóa, Thể thao và Du lịch Sở

- Tham mưu văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định;

- Hoàn thiện nội dung thủ tục hành chính về cấp, điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke hoặc dịch vụ vũ trường.

- Thực hiện công tác thống kê, báo cáo theo quy định của pháp luật.

c) Phòng Tổ chức - Hành chính Sở

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định công bố Bộ thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực văn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành văn hóa, thể thao và du lịch theo Quyết định số 2750/QĐ-BVHTTDL ngày 07/8/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ

trong lĩnh vực văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Thực hiện công bố, công khai bộ thủ tục hành chính nêu trên.

d) Thanh tra Sở

- Phối hợp phòng Quản lý Văn hóa, Thể thao và Du lịch Sở, Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố Long Khánh và Biên Hòa, Đội kiểm tra liên ngành 814 cấp huyện thường xuyên thực hiện thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất nhằm kịp thời chấn chỉnh, xử lý vi phạm theo quy định; thống kê, báo cáo số lượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh thay đổi về số lượng phòng, ngưng hoạt động, vi phạm...

Trên đây là hướng dẫn thực hiện Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. Đề nghị Phòng Văn hóa, Thông tin các huyện, thành phố Long Khánh và Biên Hòa thực hiện rà soát, thống kê số lượng cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke trên địa bàn tỉnh và gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, phối hợp quản lý chặt chẽ các dịch vụ nêu trên. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc; đề nghị các đơn vị, địa phương báo cáo về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để Sở tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý theo quy định.

Lưu ý: Bộ thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành văn hóa, thể thao và du lịch sẽ áp dụng sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Công thương;
- Giám đốc và các PGĐ Sở;
- Thanh tra Sở;
- Lưu: VT, VH, TCHC (LA).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đặng Thanh Thủy